

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Tâm Trí Quảng Nam
2. Địa chỉ: Khối Phố Long Xuyên I, xã Nam Phước, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 từ thứ Hai đến Chủ nhật
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	Võ Văn Chính	000349/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản – Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở	PK Sản Phụ khoa (Địa chỉ: Xã Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn); Thời gian làm việc: 17h30 đến 21h00 (Thứ 2 đến chủ nhật) (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	
2	Võ Thị Duyên	004233/TTH-CCHN	Thực hiện Thông tư số 6/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
3	Đoàn Ngọc Hùng	008795/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
4	Nguyễn Nhật Long	008912/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
5	Huỳnh Thị Lắm	000525/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
6	Nguyễn Thanh Viên	006123/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
7	Lê Thị Định	001734/DNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
8	Mạc Thị Thùy Bông	008929/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
9	Lê Trần Nhân	006266/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
10	Trần Ngô Thị Ly	008706/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức	Không	
11	Trần Dân Tiên	000796/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng trưởng khoa Gây mê hồi sức	Không	
12	Nguyễn Thị Luyến	008770/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
13	Nguyễn Đức Vinh	100543/CCHN-BQP	Y sỹ đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
14	Lê Nguyễn Kim Hoa	008847/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
15	Nguyễn Thị Thùy	009251/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên Gây mê - Hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
16	Nguyễn Mỹ Hòa	043547/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội	Không	
17	Nguyễn Thị Mỹ Dung	007609/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Không	
18	Nguyễn Thị Kim Anh	040090/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Không	
19	Trần Thị Huệ	005887/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
20	Trần Thị Bích Phượng	000753/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
21	Đinh Thị Thu Hòa	008481/DNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
22	Lê Trọng Hữu	009212/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Không	
23	Phạm Thị Ngọc Bích	006122/QNG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Không	
24	Nguyễn Thị Thanh Tâm	004686/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
25	Nguyễn Thị Ngân	006723/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
26	Phạm Thị Như Trang	007500/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
27	Nguyễn Thị Tường Vi	006662/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
28	Nguyễn Thị Mỹ Dung	008082/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
29	Nguyễn Thị Thanh Xuân	008378/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
30	Nguyễn Thị Thu Sương	005922/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
31	Nguyễn Xuân Vương	000687/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Ngoại khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa – Trưởng khoa Ngoại	Không	
32	Võ Thị Thu Ly	000332/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng – Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại	Không	
33	Lê Thị Kim Cúc	006725/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
34	Lê Thị Đức	007763/DNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
35	Thái Thu Thảo	006988/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
36	Lương Thị Nguyệt Thanh	004539/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
37	Võ Thị Ái Nghĩa	008357/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
38	Võ Thị Thanh Tâm	004206/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
39	Huỳnh Thị Lệ Quyên	001339/DNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
40	Nguyễn Ngọc Bách	006054/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa - Trưởng khoa Phụ Sản	PKCK Phụ sản (Địa chỉ: Thôn Phú Mỹ, xã Quế Xuân 2, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam) Thời gian làm việc: 11h40 - 12h50, 17h00 - 20h00 (Thứ 2 đến thứ 7); 07h00 - 20h00 (Chủ nhật); (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
41	Vũ Văn Minh	008586/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Phụ sản	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Không	
42	Trần Thị Tiền	000382/QNA-CCHN	Chuyên khoa Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh phụ trách khoa Phụ Sản	Không	
43	Nguyễn Thị Tài	000726/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh – Hộ sinh trưởng khoa Phụ sản	Không	
44	Lương Thị Ly	007739/DNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
45	Trần Thị Quyên	003206/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian + 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
46	Hồ Thị Thu	000723/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
47	Nguyễn Thị Xuân	003927/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
48	Trần Thị Thu Vân	000387/QNA-CCHN	Chuyên khoa Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
49	Nguyễn Thị Bích Ngọc	000722/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
50	Lưu Thị Phụng	000706/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
51	Trịnh Thị Thu Hiệp	008963/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
52	Trần Thị Cẩm Vân	002380/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
53	Đặng Thị Minh Tâm	046201/HCM-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
54	Nguyễn Thị Tuyền	000724/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
55	Đinh Thị Vân Anh	009504/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
56	Tổng Truyền	001796/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền ; Bổ sung phạm vi chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng - Trưởng khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Phòng khám Phúc Thiện Đường (Địa chỉ: Phan Tổn, Phường Vĩnh Điện, Thị Xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam) Thời gian làm việc: 17h00-20h00 (Thứ 2 đến thứ 7), 08h00- 20h00 (Chủ nhật) (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
57	Nguyễn Vĩnh Khổng	004994/QNA-CCHN	Kỹ thuật Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng - Kỹ thuật viên trưởng khoa y học cổ truyền phục hồi chức năng	Cơ sở kỹ thuật phục hồi chức năng Nguyễn Vĩnh Khổng (Địa chỉ: Thôn Tây Sơn Đông, xã Duy Hải, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam) Thời gian làm việc: 17h00 – 20h00 (Thứ 2 đến Chủ nhật) (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	
58	Phan Khanh	000186/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh Răng Hàm Mặt - Trưởng khoa Liên chuyên khoa	PKCK RHM Bác sỹ Khanh (Địa chỉ: Xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam) Thời gian làm việc: 17h00 – 20h00 (Thứ 2 đến chủ nhật) (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	
59	Võ Ngọc Nữ	006607/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên nha khoa	Không	
60	Lê Thị Tuyết Trinh	007819/DNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên nha khoa	Không	
61	Lê Thị Thu Thắm	009239/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên nha khoa	Không	
62	Đỗ Bích Y	007023/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân xét nghiệm y học - Trưởng khoa xét nghiệm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
63	Võ Thành Quốc	004173/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân xét nghiệm y học	Không	
64	Trà Thị Hoa	008851/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân xét nghiệm – Kỹ thuật viên trưởng khoa Xét nghiệm	Không	
65	Dương Thị Diễm Nghĩa	006967/DNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
66	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	006423/DNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
67	Trịnh Thị Phượng	005547/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
68	Phạm Thị Như Quỳnh	010540/DNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
69	Trương Đức Bình	007048/DNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
70	Võ Tấn Tùng	003157/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh - Kỹ thuật viên trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
71	Lương Vi An	000789/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
72	Phạm Nguyễn Vũ Long	009326/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	Không	
73	Nguyễn Ánh Dũng	005897/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	Không	
74	Lê Phước Vinh	047257/HCM-CCHN	Kỹ thuật viên Xquang	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Xquang	Không	
75	Nguyễn Thị Thu Hiền	004162/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
76	Nguyễn Thị Ly	000710/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
77	Trần Thị Quế Hằng	006726/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
78	Trương Thị Hiền	006181/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
79	Nguyễn Văn Đạt	042603/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Không	
80	Đặng Thị Thu Thủy	009602/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
81	Y Thỉnh	2823/KT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
82	Nguyễn Thị Bích Nha	004880/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Phạm vi HN bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Da liễu	Không	
83	Phạm Thị Xuân Viên	007395/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Sản phụ khoa	Không	
84	Đặng Thị Bích Trâm	000112/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
85	Nguyễn Thị Kiều Vân	005014/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
86	Trần Chiến	5982/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Răng Hàm Mặt	Không	
87	Phan Lưu Thông	007257/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản phụ khoa	Không	
88	Võ Thị Phú Lộc	007531/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Tai Mũi Họng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ chuyên khoa Tai Mũi Họng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
89	Trần Thị Thảo	000282/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
90	Y Loan	000303/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
91	Phạm Thị Anh Phương	006533/DNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
92	Trương Thị Kim Yến	006163/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
93	Đinh Thiện Nhân	000363/QNA-CCHN	Chuyên khoa: Đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
94	Lại Thị Thủy Nga	002798/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tâm thần	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Nội thần kinh	Bệnh viện Tâm Trí Đà Nẵng Chiều từ 17h30-22h30 (Thứ 2 đến Thứ 7), sáng từ 07:00-11:30 (chủ nhật). Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Bệnh viện	
95	Lưu Mạnh Toàn	0027406/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bán thời gian: 17h30 - 23h59 (Từ Thứ 2 đến thứ 6); 7h00-11h30, 13h00-16h30 (Thứ 7, Chủ nhật) (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện C Đà Nẵng)	Bác sĩ Khám chữa bệnh Ngoại khoa	Bệnh viện C Đà Nẵng (Địa chỉ: 122 đường Hải Phòng- phường Thạch Thang- quận Hải Châu- thành phố Đà Nẵng); Thời gian làm việc: Từ thứ 2-6: Sáng: 7h30-11h30, Chiều: 13h00-17h00; - Ngày trực: 24/24h	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
96	Nguyễn Minh Lâm	007300/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa. Phạm vi HDCM bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Ngoại Chấn thương chỉnh hình	Không	
97	Trang Thị Tuyết Nga	001163/QNG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Gây mê hồi sức	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức	Không	
98	Đặng Thị Xuân Hải	000495/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Không	
99	Nguyễn Thị Bích Chi	000497/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Không	
100	Phan Công Bình	009202/QNA-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh	Không	
101	Nguyễn Thị Quý	006930/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Không	
102	Nguyễn Thị Như Huỳnh	000647/QNA-GPHN	Chuyên khoa Tai Mũi Họng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Tai Mũi Họng	Không	
03	Văn Thị Thu Thủy	007544/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định Mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ.	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
104	Đoàn Ngọc Liên	000635/QNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ YHCT	Không	
105	Lê Tường Vy	000128/DNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Không	
106	Phan Thị Phương	000615/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
107	Trần Thị Phương Dung	001374/NA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Không	
108	Nguyễn Thị Hồng Sa	009377/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Không	
109	Lê Thị Thanh Trúc	000745/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
110	Phạm Thanh Trà	000612/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
111	Đặng Thị Thùy Trang	000471/DNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
112	Nguyễn Thế Linh	006027/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung phạm vi chuyên môn: Gây mê hồi sức mổ tim hở và gây mê hồi sức can thiệp tim mạch; Gây mê hồi sức	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức -	Không	
113	Nguyễn Hồng Vân	000604/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
114	Võ Thị Thương	006468/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
115	Trần Thị Hậu	007005/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
116	Nguyễn Thị Tú	008136/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
117	Đoàn Thị Lệ Phương	008106/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
118	Trần Thị An	000709/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
119	Nguyễn Thị Kiều Anh	000621/DNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
120	Lê Thị Diễm	008293/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
121	Phạm Chi Thành	000508/QNA-CCHN	Chuyên khoa: Ngoại khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	Không	
122	Phan Thị Thanh Tuyền	000872/QNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
123	Vân Thị Cẩm Nhi	000871/QNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
124	Dương Quang Huy	007162/HCM-GPHN	Chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Không	
125	Nguyễn Thị Cẩm Ly	051217/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Không	
126	Phan Đình Dân	009297/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Chẩn đoán hình	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
127	Nguyễn Hoàng Việt	005938/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Không	
128	Lê Hà Hoàng Trinh	000739/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
129	Đỗ Thị Ánh	000846/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
130	Võ Văn Duy	000856/ĐNA-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ y khoa-Khoa Nội	Không	
131	Lê Nguyễn Phương Thương	000982/ĐNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Y học cổ truyền	Không	
132	Phan Thị Thu Hồng	008485/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Không	
133	Lê Hòa Quốc Bảo	007988/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại tiêu hóa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	Không	
134	Phạm Thị Hằng	013791/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
135	Đỗ Đình Tuấn	006135/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền. Bổ sung phạm vi chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Chẩn đoán hình ảnh	Không	
136	Châu Thị Quỳnh Phương	000493/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
137	Nguyễn Văn Vĩ	003169/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Bổ sung phạm vi chuyên môn: chuyên khoa Nội khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Không	
138	Võ Anh Quốc	005990/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định Mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ.	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ đa khoa	Không	
139	Trần Thị Kim Ngân	000471/QNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Không	Cấp lại GPHN do thay đổi CCHN cũ: 007690/QN A-CCHN
140	Nguyễn Công Rìn	000946/DNA-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ y khoa-Khoa Ngoại	Không	
141	Nguyễn Ru Bi	006284/HCM-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ y khoa-Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
142	Đặng Xuân Long	009427/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ đa khoa-Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
143	Nguyễn Quang Nghĩa	007489/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
144	Nguyễn Thị Kim Ly	001136/DNA-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên	Không	
145	Lưu Thị	001357/DNA-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ đa khoa-Khoa Liên chuyên khoa	Không	

Nam Phước, ngày 14 tháng 03 năm 2026
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
 (Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ,
 tên và đóng dấu)

